TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2025/QĐST-HNGĐ	*Cà Mau, ngày 22 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Gg, sinh năm 1975; địa chỉ: Ấp K H Vàm, xã Q P tỉnh Cà Mau. Số CCCD: 096175003726, ngày cấp: 21/9/2022.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Chí N, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp K H V, xã Q P, tỉnh Cà Mau. Số CCCD: 096077002697 ngày cấp: 05/10/2022.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị G và ông Nguyễn Chí N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị G và ông Nguyễn Chí N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Đối với Nguyễn Anh T, sinh năm 2004 đã trưởng thành nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết, ông bà thỏa thuận giao Nguyễn Cẩm P, sinh ngày 06/6/2011 cho bà Nguyễn Thị Giang trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; việc cấp dưỡng không đặt ra. Ông Nguyễn Chí Nhân không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, về nợ và các vấn đề khác: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị G phải chịu 75.000 đồng. Bà Giang đã nộp tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng theo biên lai số 0011877 ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau, đối trừ bà Giang được nhận lại số tiền là 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

+ Ông Nguyễn Chí N phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau;
- UBND xã Q P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến